

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 225/2018/DS-PT

Ngày: 16 - 11 - 2018

V/v bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Út

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Cao Khánh
Ông Chung Văn Kết

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Đoan – Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Dẽ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 205/2018/TLPT- DS ngày 04 tháng 8 năm 2018 về việc “*Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 109/2018/DS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 109/2018/QĐPT-DS ngày 31 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thu Tám, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Cư trú tại: Đường số 06, Khóm 2, phường 1, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(*Có mặt*).

Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Trần Hoàng Phương là Luật sư thuộc văn phòng Luật sư Trần Hoàng Phương bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho nguyên đơn.

- Bị đơn: Chị Ngô Hồng Nhân, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Cư trú tại: Nhà không số hẻm cạnh UBND phường 9, khóm 4, phường 9, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người kháng cáo: Chị Lê Thu Tám – nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, biên bản hòa giải, bản tự khai, tại Tòa nguyên đơn, chị Lê Thu Tám trình bày: Khoảng 20 giờ ngày 16/02/2018 nhằm ngày mùng

một tết nguyên đán, chị đang ở nhà thì chị Nhân đến kêu cửa kiểng chuyện gây gổ rồi dùng chiếc điện thoại di động đánh vào đầu chị gây thương tích, được mọi người can ra. Chị đến Bệnh viện đa khoa thành phố Cà Mau sơ cứu, ngày 17/2/2018 chị đến Bệnh viện Hoàn Mỹ chụp X quang và CT đến các vùng bị đánh, được chỉ định điều trị ngoại trú 5 ngày đến 22/2/2018 tái khám. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích kết luận chị bị tổn thương cơ thể 01%. Nay chị yêu cầu chị Nhân bồi thường cho chị các khoản như sau: Tiền thuốc 961.000 đồng; Tiền khám, điều trị cấp cứu 899.319 đồng; Tiền xe Taxi đi lại 8 chuyến 400.000 đồng; Tiền ăn uống trong thời gian điều trị 17 ngày x 2 người x 180.000 đồng/ngày = 6.120.000 đồng; Tiền mất thu nhập người bệnh trong thời gian điều trị 17 ngày x 150.000 đồng/ngày = 2.550.000 đồng; Tiền mất thu nhập người nuôi bệnh trong thời gian điều trị 17 ngày x 350.000 đồng/ngày = 5.950.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần do thương tích 1% x 10 tháng lương cơ bản = 13.000.000 đồng; Tiền thẩm mỹ xóa vết thương từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Tổng cộng 49.880.319 đồng.

- *Tại bản tự khai ngày 27/6/2018 chị Ngô Hồng Nhân trình bày:* Khoảng 20 giờ ngày 16/02/2018 nhằm ngày mừng một tết nguyên đán, chị và chồng chị là anh Đình Minh Dương có đến nhà chị Tám để lì xì cho cháu Hà Mi là con của anh Dương với chị Tám, khi vợ chồng chị đến kêu cửa thì chị Tám chửi vợ chồng chị bằng nhiều lời lẽ thô tục, chị có khuyên chị Tám nhưng chị Tám không nghe ngược lại còn nhào tới nắm tóc đánh chị, vì tự vệ chị có xô chị Tám ra rồi bỏ chạy cách khoảng 4,5 căn nhà chị Tám vẫn đuổi theo đánh chị, trong lúc xô xát trong tay chị có cầm điện thoại di động nên vô ý gây thương tích cho chị Tám. Nay chị Tám yêu cầu chị bồi thường số tiền 49.880.319 đồng chị không đồng ý, chị yêu cầu Tòa án xử công tâm khách quan.

Từ nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 109/2018/DS-ST ngày 31/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chấp nhận một phần yêu cầu của chị Lê Thu Tám, buộc chị Ngô Hồng Nhân bồi thường cho chị Tám số tiền 3.350.319 đồng (*Ba triệu, ba trăm năm mươi ngàn, ba trăm mười chín đồng*).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, chị Lê Thu Tám kháng cáo đề nghị sửa một phần Bản án sơ thẩm theo hướng yêu cầu bị đơn bồi thường tiền ăn uống, bồi dưỡng trong thời gian điều trị 17 ngày x 02 người x 180.000 đồng/ngày = 6.120.000 đồng; Tiền mất thu nhập của nguyên đơn trong thời gian nghỉ để điều trị vết thương 17 ngày x 150.000 đồng/ngày = 2.550.000 đồng; Tiền mất thu nhập của chồng là Phạm Minh Hải ở nhà để chăm sóc cho nguyên đơn 17 ngày x 350.000 đồng/ngày = 5.950.000 đồng. Tổng cộng 17.970.319 đồng.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Luật sư Trần Hoàng Phương: Đề nghị sửa Bản án sơ thẩm, theo hướng chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu: Về tố tụng, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng thủ tục luật định. Về nội dung đề nghị không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của chị Lê Thu Tám kháng cáo đề nghị sửa một phần Bản án sơ thẩm theo hướng, yêu cầu bị đơn bồi thường tiền ăn uống, bồi dưỡng trong thời gian điều trị 17 ngày x 02 người x 180.000 đồng/ngày = 6.120.000 đồng; Tiền mất thu nhập của nguyên đơn trong thời gian nghỉ để điều trị vết thương 17 ngày x 150.000 đồng/ngày = 2.550.000 đồng; Tiền mất thu nhập của chồng là Phạm Minh Hải ở nhà để chăm sóc cho nguyên đơn 17 ngày x 350.000 đồng/ngày = 5.950.000 đồng. Tổng cộng 17.970.319 đồng.

[2] Do thương tật của chị Tám bị gây ra là 01%, nên chưa đủ cơ sở khởi tố vụ án hình sự về tội “cố ý gây thương tích”. Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của chị Tám xác định chị Nhân là người gây thương tích cho chị vào khoảng 20 giờ ngày 16/02/2018 dương lịch (nhằm ngày 01/01/2018 âm lịch), tại bản tự khai của chị Nhân ngày 27/06/2018 chị Nhân cũng thừa nhận chị là người gây thương tích cho chị Tám bằng điện thoại di động. Lời khai của hai đương sự phù hợp với các chứng cứ mà cơ quan Công an đã tiến hành điều tra thể hiện thương tích của chị Tám là do chị Nhân gây ra, nên chị Nhân phải bồi thường thiệt hại cho chị Tám là phù hợp quy định tại Điều 584 Bộ luật dân sự.

[3] Về nguyên tắc, thiệt hại của chị Tám phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời theo quy định Điều 585 Bộ luật dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, các bên không thỏa thuận được mức bồi thường thiệt hại, do chị Nhân không đồng ý mức bồi thường chị Tám đặt ra. Xem xét tính hợp lý của chứng từ và đánh giá thiệt hại, Bản án sơ thẩm buộc chị Nhân bồi thường cho chị Tám tổng số là 3.350.319 đồng. Cụ thể, đối với tiền thang thuốc, viện phí, theo toa vé chị Tám cung cấp ngày 16/02/2018 được chấp nhận là 1.860.319 đồng; tiền tổn thất tinh thần 1.390.000 đồng; tiền 03 chuyến xe 300.000 đồng; các phần này chị Tám đồng ý với án sơ thẩm. Đối với yêu cầu mất thu nhập, tiền ăn của chị Tám và anh Hải không được chấp nhận, nên chị Tám tiếp tục kháng cáo.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo của chị Tám tiếp về việc buộc bị đơn bồi thường tiền ăn uống, bồi dưỡng trong thời gian điều trị 17 ngày x 02 người x 180.000 đồng/ngày = 6.120.000 đồng; Tiền mất thu nhập của nguyên đơn trong thời gian nghỉ để điều trị vết thương 17 ngày x 150.000 đồng/ngày = 2.550.000 đồng; Tiền mất thu nhập của chồng là Phạm Minh Hải ở nhà để chăm sóc cho nguyên đơn 17 ngày x 350.000 đồng/ngày = 5.950.000 đồng. Tổng cộng

17.970.319 đồng. Xét khoản yêu cầu này, ngày 16/02/2018 chị Tám không nhập viện điều trị mà chỉ vào Bệnh viện Đa khoa thành phố Cà Mau khám rồi về nên không có bệnh án, đến ngày 17/02/2018 chị Tám tiếp tục vào bệnh viện Hoàn Mỹ để khám cũng không nhập viện điều trị. Do chị Tám không nhập viện nên không ảnh hưởng đến thu nhập, vì vậy anh Hải không bị mất thu nhập do phải nuôi bệnh chị Tám, từ đó không có cơ sở chấp nhận tiền mất thu nhập của chị Tám. Song, đối với tiền ăn uống, bồi dưỡng sức khỏe để phục hồi sức khỏe của người bị gây thương tật của chị Tám là cần thiết, điều này là thực tế có xảy ra. Việc điều trị của chị Tám kéo dài 17 ngày, nên cần chấp nhận khoản tiền này cho chị Tám là phù hợp với khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự. Vì vậy, cần chấp nhận một phần kháng cáo, sửa một phần Bản án sơ thẩm, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn 02 khoản tiền 3.350.319 đồng + 3.060.000 đồng = 6.410.319 đồng là phù hợp.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu: Đề nghị không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí: Án phí sơ thẩm, chị Nhân phải chịu theo quy định của pháp luật. Án phí sơ thẩm và phúc thẩm, chị Tám không phải chịu.

[7] Do nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vắng mặt không rõ lý do nên việc xét xử vắng mặt các đương sự được thực hiện theo trình tự thủ tục luật định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[8] Những quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của chị Lê Thu Tám. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 109/2018/DS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thu Tám, buộc chị Ngô Hồng Nhân bồi thường cho chị Lê Thu Tám số tiền 6.410.319 đồng (sáu triệu bốn trăm mười nghìn, ba trăm mười chín đồng).

Kể từ ngày chị Lê Thu Tám có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Ngô Hồng Nhân không thi hành xong, thì còn phải chịu thêm lãi suất phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

- *Án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Lê Thu Tám không phải chịu. Chị Ngô Hồng Nhân phải chịu 320.515 đồng (chưa nộp).

Án phí phúc thẩm: Chị Lê Thu Tám không phải chịu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân TP. Cà Mau;
- Chi Cục thi hành án dân sự Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Út

